

Cập nhật ngày: 20.09.2026 06:59:42

**Danh sách ban đầu**

| Số | Tên                    | CLB/Tỉnh            |
|----|------------------------|---------------------|
| 1  | Bùi Nguyễn Quế Anh     | Hóa học             |
| 2  | Công Anh Minh          | Fancy Chess         |
| 3  | Danh Đức Khánh Huy     | Công nghệ thông tin |
| 4  | Lâm Minh Sang          | Tâm lý học          |
| 5  | Lê Hữu Phước           | Công nghệ thông tin |
| 6  | Lê Tấn Tài             | Công nghệ thông tin |
| 7  | Lương Học Hữu          | Vật Lý              |
| 8  | Nguyễn Hoàng Khang     | Toán - Tin học      |
| 9  | Nguyễn Huy Phúc        | CNTT                |
| 10 | Nguyễn Lâm Thiên       | Giáo dục tiểu học   |
| 11 | Nguyễn Minh Lộc        | Vật Lý              |
| 12 | Nguyễn Minh Trí        | Hóa học             |
| 13 | Nguyễn Quốc Trung      | Tự do               |
| 14 | Nguyễn Quốc Trường Sơn | Toán-Tin học        |
| 15 | Nguyễn Thanh Bảo Nam   | Fancy Chess         |
| 16 | Nguyễn Thanh Phúc      | Hóa Học             |
| 17 | Nguyễn Thị Lan         | Hóa học             |
| 18 | Nguyễn Văn Đạt         | Toán - Tin học      |
| 19 | Nguyễn Văn Em          | Công nghệ thông tin |
| 20 | Nông Công Nghĩa        | Tiếng Anh           |
| 21 | Nông Hoài Nam          | Địa lí              |
| 22 | Ogawa Khánh Đăng       | Fancy Chess         |
| 23 | Phạm La Chí Duy        | Lịch sử             |
| 24 | Trần Thiên Bảo         | Vật Lý              |
| 25 | Võ Phú Thịnh           | Vật lí              |
| 26 | Vũ Antoni Trung Hiếu   | Tự do               |
| 27 | Vũ Eden Trung Đức      | Tự do               |

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1500517.aspx?lan=29>

**Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results**